

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án tăng vốn điều lệ năm 2017

Kính trình: Đại hội Đồng cổ đông Công ty

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH 11 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 29 tháng 06 năm 2006, Luật số 62/2010/QH12 ngày 01/7/2011 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần chứng khoán BSC;
- Căn cứ Nhu cầu vốn cho hoạt động kinh doanh của BSC.

Hội đồng quản trị BSC kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua tờ trình phương án tăng vốn điều lệ năm 2017 như sau:

I. Sự cần thiết tăng vốn điều lệ trong năm 2017

Việc phát hành tăng vốn Điều lệ năm 2017 đáp ứng các mục tiêu sau:

- i) Đáp ứng điều kiện về hoạt động kinh doanh chứng quyền có đảm bảo. Theo đó, để đủ điều kiện phát hành chứng quyền thì công ty chứng khoán cần có vốn điều lệ tối thiểu 1000 tỷ đồng;
- ii) Gia tăng khối lượng cổ phiếu có thể giao dịch trên thị trường, tăng thanh khoản cho cổ phiếu BSI.

Để đạt được các mục tiêu kể trên, quy mô vốn điều lệ mục tiêu 2017 của BSC cần phải tăng lên mức là 1000-1.100 tỷ đồng. Theo đó, vốn điều lệ cần phát hành thêm tối thiểu từ 71 tỷ đồng đến 171 tỷ đồng. Việc tăng vốn điều lệ thực tế còn phụ thuộc vào điều kiện thị trường. Do đó, để đảm bảo đủ nguồn vốn hoạt động kinh doanh, HĐQT đề xuất ĐHĐCĐ phê duyệt kế hoạch, phương án tăng vốn điều lệ trong năm 2017 như sau:

II. Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong năm 2017

1. Số vốn điều lệ dự kiến tăng thêm trong năm 2017



- Vốn điều lệ tại thời điểm 30/6/2017: 902.191.150.000 đồng
- Vốn điều lệ hiện tại (sau khi hoàn thành trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2016): 929.884.920.000 đồng
- Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 146.494.240.000 đồng
- Vốn điều lệ dự kiến tại thời điểm 31/12/2017: 1.076.379.160.000 đồng
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành thêm trong năm 2017: 14.649.424 CP
- Tỷ lệ cổ phần dự kiến phát hành thêm trên số vốn cổ phần hiện tại: 15,75%

2. Thông tin về cổ phần phát hành thêm trong năm 2017

- Loại chứng khoán phát hành: cổ phần phổ thông
- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam
- Mã chứng khoán: BSI
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành và phương thức phát hành: 14.649.424 cổ phần

Trong đó:

- o Phát hành cổ phiếu để tạm ứng cổ tức năm 2017: 4.649.424 cp
- o Phát hành cổ phiếu ra công chúng thông qua đấu giá: 10.000.000 Cp
- Tổng giá trị dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 146.494.240.000 đồng.

3. Thời điểm, đối tượng, số lượng, giá và phương thức phát hành

3.1. Phát hành cổ phiếu tạm ứng cổ tức năm 2017

Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam
Mã chứng khoán	BSI
Loại cổ phiếu	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/CP (Mười ngàn đồng/cổ phiếu)
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	92.983.343 cổ phiếu (Chín mươi hai triệu, chín trăm tám mươi ba ngàn, ba trăm bốn mươi ba cổ phiếu)
Số lượng cổ phiếu quỹ	5.149 (Năm ngàn một trăm bốn chín cổ phiếu)

Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm để tạm ứng cổ tức	4.649.424 cổ phiếu (bốn triệu sáu trăm bốn mươi chín nghìn bốn trăm hai mươi bốn cổ phiếu). Tương đương 5% vốn điều lệ hiện tại.
Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá	46.494.240.000 đồng (bốn mươi sáu tỷ, bốn trăm chín mươi bốn triệu, hai trăm bốn mươi ngàn đồng)
Tỷ lệ phát hành dự kiến	5% vốn điều lệ. Tương đương với tỷ lệ thực hiện quyền 20:1 (Tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông sở hữu 20 cổ phiếu sẽ được nhận 01 cổ phiếu phát hành thêm để tạm ứng cổ tức).
Nguồn vốn thực hiện	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ theo BCTC kiểm toán tại thời điểm 30.06.2017
Mục đích phát hành	Tạm ứng cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu
Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ tức bằng cổ phiếu
Phương án xử lý cổ phiếu lẻ	Số lượng cổ phiếu phát hành cho mỗi cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. Ví dụ: Cổ đông sở hữu 1.125 cổ phần, số cổ phiếu trả cổ tức được nhận tạm tính là $1.125 \times 5\% = 56,25$ cổ phần Số cổ phiếu cổ đông sẽ thực nhận là 56 cổ phần; 0,25 cổ phần sẽ bị hủy bỏ
Thời gian phát hành dự kiến	Trong năm 2017 sau khi được UBCKNN chấp thuận
Hạn chế chuyển nhượng đối với số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức	Không hạn chế
Phương thức phân phối	i) Đối với chứng khoán đã lưu ký: người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại công ty chứng khoán nơi mở tài khoản lưu ký; ii) Đối với chứng khoán chưa lưu ký: người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Việt Nam. Địa chỉ: Tầng 10- Tháp

	BIDV – 35 Hàng Vôi – Hoàn Kiếm Hà Nội vào các ngày làm việc trong tuần. Khi đến nhận cổ tức, cổ đông xuất trình Chứng minh thư nhân dân và Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần
Niêm yết bổ sung cổ phiếu	Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức nêu trên sẽ được niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HSX) và đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) theo quy định hiện hành.

3.2. Phát hành cổ phiếu ra công chúng thông qua đấu giá

Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	10.000.000 cp
Tổng giá trị cổ phiếu phát hành dự kiến (theo mệnh giá)	100.000.000.000 đồng
Tỷ lệ số cổ phiếu dự kiến phát hành trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành	10,75%
Mục đích phát hành	Bổ sung vốn kinh doanh
Phương thức phát hành:	Chào bán ra công chúng theo hình thức đấu giá công khai tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
Giá khởi điểm đấu giá dự kiến:	10.000 đồng/cổ phiếu
Đối tượng chào bán:	Nhà đầu tư là tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam
Phương án xử lý số cổ phiếu chào bán không hết (nếu có):	Trong trường hợp Công ty chào bán nhưng không bán hết số cổ phiếu như đăng ký thông qua đấu giá, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động tìm kiếm, lựa chọn các nhà đầu tư khác và thực

	hiện phân phối số cổ phiếu chưa chào bán hết cho các nhà đầu tư (bao gồm cả những nhà đầu tư được chọn mua cổ phiếu thuộc đối tượng quy định tại Khoản 3, Điều 1, Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015) với giá chào bán không thấp hơn mức giá đấu thành công thấp nhất tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội trong đợt chào bán ra công chúng, đảm bảo tuân thủ quy định hiện hành.
Thời gian phát hành dự kiến	Sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Dự kiến Quý IV.2017 - Quý I.2018.
Hạn chế chuyển nhượng	Cổ phần chào bán thông qua đấu giá không hạn chế chuyển nhượng. Đối với trường hợp số cổ phần chào bán qua đấu giá không hết được Hội đồng quản trị chào bán cho các nhà đầu tư thì số cổ phần này bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ thời điểm hoàn thành đợt chào bán.
Niêm yết bổ sung cổ phiếu	Toàn bộ số cổ phần chào bán thành công sẽ được đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HSX) và đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) theo đúng quy định pháp luật hiện hành

4. Nguyên tắc xác định giá khởi điểm đấu giá chào bán cổ phần ra công chúng

Giá đấu giá khởi điểm được HĐQT Công ty xác định trên cơ sở căn cứ tình hình thị trường, quyền lợi của cổ đông và trên giá trị sổ sách theo Báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty tại thời điểm gần nhất.

- Giá trị sổ sách cổ phiếu BSI tại thời điểm 30/06/2017 là 12.134 đồng/cổ phiếu (theo BCTC đã được kiểm toán tại ngày 30/6/2017).
- Giá giao dịch bình quân 60 phiên giao dịch gần nhất tính đến ngày 15/09/2017 là 14.937 đồng/cổ phiếu.

Để đảm bảo thành công của đợt phát hành, HĐQT Công ty đề xuất giá khởi điểm đấu giá là 10.000 đồng/CP.

5. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phần ra công chúng như sau:

Nguồn vốn thu được sau khi phát hành thành công sẽ được ưu tiên sử dụng để phục vụ cho các hoạt động kinh doanh của Công ty theo hướng an toàn, hiệu quả, phục vụ mục tiêu gia tăng thị phần toàn diện để tăng cường vị thế của BSC và đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của BSC không bị suy giảm khi gia tăng quy mô.

Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (VND)
Cho hoạt động chứng quyền có đảm bảo	100.000.000.000
Tổng cộng	100.000.000.000

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được quyền điều chỉnh số tiền sử dụng cho từng mục đích hoặc thay đổi phương án sử dụng vốn so với phương án nêu trên để đảm bảo phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế của Công ty và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

6. Đánh giá mức độ pha loãng do ảnh hưởng của việc chào bán thêm cổ phần ra công chúng:

Do tăng lượng cổ phiếu lưu hành nên đợt phát hành tăng vốn có thể dẫn tới các rủi ro pha loãng như: (i) pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần- EPS (earning per share); (ii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu.

Giả sử (i) Công ty hoàn thành việc tạm ứng cổ tức năm 2017 vào ngày 30/11/2017 và hoàn thành việc phân phối toàn bộ số lượng cổ phiếu chào bán ra công chúng vào ngày 15/12/2017; (ii) số cổ phiếu quỹ không thay đổi trong từ thời điểm hiện tại đến ngày 31/12/2017. Sau khi hoàn tất kế hoạch phát hành, số lượng cổ phiếu lưu hành trên thị trường của Công ty trong năm 2017 dự kiến biến động như sau:

Thời điểm	Số lượng đang lưu hành (cổ phần)
1/1/2017	90.213.980
8/7/2017	92.983.343
30/11/2017	97.632.767
15/12/2017	107.632.767

Như vậy:

- Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân nếu không thực hiện chào bán cổ phần ra công chúng là: 91.944.226 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân nếu thực hiện phân phối thành công toàn bộ số cổ phần chào bán ra công chúng là: 92.382.582 cổ phiếu.

6.1. Pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS) năm 2017:

Giả định lợi nhuận sau thuế của Công ty trong năm 2017 dự kiến là: 150.000.000.000 đồng.

- EPS Công ty trước khi phát hành CP ra công chúng:

$$\text{EPS}_{\text{trước}} = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế}}{\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành trước Phát hành}} = \frac{150.000.000.000}{91.944.226} = 1.631 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

- EPS Công ty sau khi phát hành CP ra công chúng:

$$\text{EPS}_{\text{sau}} = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế}}{\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân sau PH}} = \frac{150.000.000.000}{92.382.582} = 1.624 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

6.2. Pha loãng Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BV):

- Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2016: 983.935.158.463 đồng
- Lợi nhuận năm 2017 dự kiến: 150.000.000.000 đồng
- Vốn chủ sở hữu trước khi phát hành ra công chúng dự kiến là: 1.133.935.158.463 đồng
- Giả sử đợt chào bán ra công chúng thành công và giá bán bình quân bằng giá khởi điểm thì vốn chủ sở hữu sau phát hành dự kiến là: 1.233.935.158.463 đồng
- Giá trị sổ sách cổ phần trước khi phát hành:

$$\text{BV}_{\text{trước}} = \frac{\text{Vốn CSH trước phát hành}}{\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành trước Phát hành}} = \frac{1.133.935.158.463}{97.632.767} = 11.614 \text{ đồng/CP}$$

- Giá trị sổ sách Công ty sau phát hành:

AN
 HO
 ĐAI
 TRI
 NAM
 4 - TT

$$BV_{\text{sph}} = \frac{\text{Vốn CSH sau phát hành}}{\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành sau Phát hành}} = \frac{1.233.935.158.463}{107.632.767} = 11.464 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

Như vậy, với các giả định nêu trên, thì sau khi phát hành cổ phiếu ra công chúng, EPS năm 2017 của Công ty giảm 0,47% và BV tại thời điểm 31/12/2017 giảm 1,29% so với trước khi phát hành cổ phiếu ra công chúng.

6.3. Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu:

Do số lượng cổ phiếu lưu hành sẽ tăng lên sau khi hoàn tất phát hành cổ phiếu ra công chúng nên tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm trong trường hợp cổ đông không thực hiện mua thêm cổ phiếu.

III. Đề nghị ĐHĐCĐ BSC

Kính trình Đại hội đồng cổ đông BSC:

1. Thông qua phương án tăng vốn điều lệ và phương án sử dụng vốn được nêu tại phần II tờ trình này.
2. Giao cho HĐQT BSC tổ chức triển khai và quyết định các vấn đề liên quan tới việc phát hành như sau:
 - (i) Căn cứ tình hình thực tế lựa chọn thời điểm phát hành phù hợp;
 - (ii) Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để triển khai phương án phát hành, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các thủ tục xin phép các cơ quan có thẩm quyền; thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh; Sửa đổi Điều lệ của BSC đối với các nội dung liên quan tới Vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành theo kết quả tăng vốn thực tế; các thủ tục đăng ký và niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm và các thủ tục khác theo quy định hiện hành;
 - (iii) Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ phát hành, hồ sơ đăng ký chào bán chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Đồng thời, chủ động điều chỉnh hồ sơ phát hành, thực hiện các công việc cần thiết để hoàn thiện hồ sơ và các công việc khác có liên quan theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình thẩm định hồ sơ phát hành cổ phiếu.
 - (iv) Linh hoạt điều chỉnh và phân bổ nguồn tiền thu được từ việc chào bán cho các mục đích sử dụng vốn đã nêu tại phương án phát hành.

- (v) Linh hoạt điều chỉnh số lượng cổ phiếu phát hành sao cho đảm bảo đúng các quy định của pháp luật và tình hình thực tế của Công ty (như số lượng cổ phiếu quỹ tại thời điểm phát hành...);
- (vi) Chủ động xử lý số lượng cổ phiếu chào bán không hết (nếu có);
- (vii) Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.
- (viii) Quyết định các vấn đề khác có liên quan phù hợp với Điều lệ của Công ty và quy định của pháp luật

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như kính trình;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đoàn Anh Sáng



